TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày 07 – 3 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Thanh Sơn - Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tam Bình.

2. Ông Phan Kiên Nhẫn - Cán bộ hưu trí huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 10/10/2006 tại tỉnh Bến Tre. Nơi thường trú: Khóm A, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc C và bà Hồ Thị T.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Võ Ngọc Đ, sinh năm 1974; nơi cư trú: 6 N, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang D là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V; địa chỉ: số A đường N, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Minh T1, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lê Minh T2, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn C1, sinh năm 1957; nơi cư trú: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 10/11/2022 anh Lê Minh T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 64E1-414.49 đi chơi hội chợ và tham gia tiệc nhậu cùng bạn tại chợ C2 thuộc xã M, huyện T. Lúc này Nguyễn Quốc H là nhân viên bán vé của đoàn hội chợ đang thu dọn sau khi hội chợ hoạt động xong. Do nhìn hình dáng bên ngoài của Nguyễn Quốc H giống nữ giới nên anh T1 mời rủ Nguyễn Quốc H tham gia tiệc nhậu cùng anh T1. Đến khoảng 01 giờ ngày 11/11/2022, anh Lê Minh T1 rủ Nguyễn Quốc H vào nhà trọ ngủ thì H đồng ý. Anh T1 điều khiển xe 64E1 – 414.49 chở H vào nhà trọ T3 thuộc ấp M, xã M, huyện T thuê phòng ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 11/11/2022 Nguyễn Quốc H quan sát thấy anh Lê Minh T1 ngủ say nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lục tìm trên người T1 lấy trộm một ví (bóp) bên trong có một giấy đăng ký xe và số tiền 250.000 đồng. Sau đó H tiếp tục lấy chìa khóa xe để trên bàn trong phòng trọ rồi ra ngoài điều khiển xe 64E1 – 414.49 của anh T1 rời khỏi nhà trọ. H điều khiển xe về hội chợ lấy đồ cá nhân sau đó đi Vũng Tàu và thành phố Hồ Chí Minh chơi. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 11/11/2022 anh T1 thức dậy thì phát hiện bị mất tài sản nên đi hỏi thăm về nhân thân của H và tìm kiếm nhưng không gặp. Đến 08 giờ sáng ngày 17/11/2022 anh T1 đến Công an xã M trình báo sự việc. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/11/2022 anh T1 phát hiện H điều khiển xe 64E1 – 414.49 ở thị trấn T nên đến Công an thị trấn T trình báo. Công an thị trấn T mời Nguyễn Quốc H làm việc và tạm giữ tang vật là xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 64E1 – 414.49.

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người có liên quan và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL.ĐGTS ngày 22/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản

định giá xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 64E1-414.49 là 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng).

Về thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ, xử lý vật chứng như sau:

- Một xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 64E1 – 414.49 do ông Lê Minh T2 đứng tên chủ sở hữu (ông Lê Minh T2 là cha ruột của anh Lê Minh T1)

- Ngày 28/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản là một xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 64E1 – 414.49 cho chủ sở hữu là ông Lê Minh T2.

- Đối với tài sản là một cái ví (bóp) da và một giấy đăng ký xe mô tô biển số 64E1 – 414.49 thì bị cáo H đánh rơi ở khu vực chợ C2 được người dân nhặt được giao nộp Công an xã M, Công an xã M đã trả lại cho ông Lê Minh T2.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Lê Minh T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh T2 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKSTB ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Ông Nguyễn Quang D bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc H trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc H. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa

tiền án tiền sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H mức án từ 04 (Bốn) tháng đến 06 (Sáu) tháng tù cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 02 giờ ngày 11/11/2022 tại nhà trọ T3 thuộc ấp M, xã M, huyện T. Bị cáo Nguyễn Quốc H đã lén lút lấy trộm một cái ví (bóp) bên trong có 250.000 đồng, một giấy đăng ký xe và một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 64E1-414.49 trị giá 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) của anh Lê Minh T1. Tổng tài sản Nguyễn Quốc H đã lấy trộm của anh Lê Minh T1 là 21.250.000 đồng (Hai mươi mốt triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn Cái Nhum, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Thảo